TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 3- 2024
V/v *tranh chấp ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nga;

2. Ông Trịnh Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Liễu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 881/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 564/2023/QĐXX-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Kim S, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Long Quới 1, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. có mặt;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Long Thành, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn bà Võ Thị Kim S *trình bày*: Bà và ông Nguyễn Văn C tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; thời gian đầu sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông C không lo cuộc sống chung của vợ chồng, thường xuyên cải vã và từ năm 2023 đến nay không còn sống chung. Nay, nhận

thấy tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

- *Về quan hệ con chung*: có 02 con chung tên Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 08/7/2003 (đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014. Hiện đang sống chung với bà S sau khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi, bà không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- *Về quan hệ nợ chung*: Bà S trình bày không có nợ chung.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày thống nhất với bà S về quan hệ con chung, tài sản và nợ chung; tuy nhiên về quan hệ hôn nhân ông không đồng ý ly hôn với bà Võ Thị Kim S vì ông cho rằng hiện tại ông còn thương vợ, con muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để lo cuộc sống chung của gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Kim S đối với ông Nguyễn Văn C.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Kim S được ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Võ Thị Kim S được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014. Ông Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- *Về quan hệ nợ chung*: Bà S trình bày không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Thị Kim S khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Văn C. Ông C có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Võ Thị Kim S và ông Nguyễn Văn C xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau vào năm 2003 ông, bà có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn của ông bà là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà phát

sinh nhiều mâu thuẫn, theo bà S trình bày mâu thuẫn phát sinh từ việc vợ chồng không tôn trọng nhau, tính tình không hợp, trong thời gian chung sống thường xảy ra bất hòa, cả hai đã cố gắng tìm cách hàn gắn vẫn không thể nào chung sống với nhau và đã không còn chung sống với nhau từ năm 2023 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: bà Võ Thị Kim S xin ly hôn, do cuộc sống chung vợ chồng không được hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị Kim S.

- *Về quan hệ con chung*: có 02 con chung tên Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 08/7/2003 (đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014. Hiện đang sống chung với bà S sau khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi, bà không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ngày 16/01/2024 ghi nhận ý kiến đối với cháu Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014 thì nguyện vọng cháu Ngọc khi cha mẹ không còn sống chung với nhau nữa thì cháu Ngọc mong muốn sống chung với mẹ là bà Võ Thị Kim S. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu Ngọc phát triển tốt về thể chất, tinh thần. Căn cứ theo Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử nghỉ nên giao cháu Ngọc cho bà S được trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung do bà S không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Ông Nguyễn Văn C không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nôm và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Bà Võ Thị Kim S khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- *Về quan hệ nợ chung*: Ghi nhận bà S trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà S và ông C trong thời kỳ hôn nhân thì bà S và ông C vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 212, 213 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim S.

2) *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Kim S được ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

3) *Về quan hệ con chung*: Bà Võ Thị Kim S được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014. Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn C không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nôm và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

4) *Về quan hệ tài sản chung*: Bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

5) Ghi nhận bà S trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà S và ông C trong thời kỳ hôn nhân thì bà S và ông C vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

6) *Về án phí*: Bà Võ Thị Kim S phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0014852 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Võ Thị Kim S đã nộp đủ.

Ông Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

7) *Về quyền kháng cáo:* Bà Võ Thị Kim S và ông Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- UBND xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Thanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chợ Mới, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: về tranh chấp "*ly hôn nuôi con chung*" giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Kim S, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Long Quới 1, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Long Thành, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nga;

2. Ông Trịnh Văn Bé.

NỘI DUNG

Sau khi thảo luận, biểu quyết Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 tất cả các nội dung sau:

Căn cứ vào,

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 212, 213, 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim S.

2) *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Kim S được ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

3) *Về quan hệ con chung*: Bà Võ Thị Kim S được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Hoài Ngọc, sinh ngày 16/9/2014. Ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn C không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nôm và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

4) *Về quan hệ tài sản chung*: Bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

5) Ghi nhận bà S trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ

chứng minh nợ chung của bà S và ông C trong thời kỳ hôn nhân thì bà S và ông C vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

6) *Về án phí*: Bà Võ Thị Kim S phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0014852 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Võ Thị Kim S đã nộp đủ.

Ông Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

7) *Về quyền kháng cáo:* Bà Võ Thị Kim S và ông Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Quang Thanh